TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **Tỉnh Thanh hóa**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 345/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa :

- ***Nguyên đơn:*** Chị Vũ Thị Mai A - sinh năm 1993

Địa chỉ: đường T, phường L, Thành phố T

- ***Bị đơn***: Anh Phạm Khắc S - sinh năm 1990

Địa chỉ : Phố T, phường Q, Thành phố T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Mai A và anh Phạm Khắc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung cháu Phạm Vũ Ngọc B sinh 16/02/2016, giao cháu Phạm Vũ Ngọc B cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con 01 tháng 3.000.000đ, thời gian cáp dưỡng tính từ tháng 01/2018 trở đi cho đến khi cháu thành niên, anh S được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.
- *Về tài sản, công nợ:* Anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí* : Chị A chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, anh S chịu 150.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, chấp nhận sự tự nguyện của chị A chịu số tiền 150.000đ cấp dưỡng nuôi con cho anh S, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004653 ngày 29/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành Phố T (chị A và anh S đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP T H;
- UBND p. L TP T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoạc Bà, Anh hoạc Chị trước khi ghi họ tên

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn

(4) ghi đầy đủ lần lượt các thỏa thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành (kể cả án phí)